

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ



TRẦN THỊ KIM NGOAN

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH SỬ DỤNG THUỐC CORTICOID
CHO NGƯỜI BỆNH ĐIỀU TRỊ NGOẠI TRÚ
TẠI BỆNH VIỆN TAI MŨI HỌNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ
NĂM 2024**

ĐỀ ÁN THẠC SĨ DƯỢC HỌC

CẦN THƠ, NĂM 2025

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ



TRẦN THỊ KIM NGOAN

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH SỬ DỤNG THUỐC CORTICOID
CHO NGƯỜI BỆNH ĐIỀU TRỊ NGOẠI TRÚ
TẠI BỆNH VIỆN TAI MŨI HỌNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ
NĂM 2024**

**CHUYÊN NGÀNH DƯỢC LÝ VÀ DƯỢC LÂM SÀNG
MÃ SỐ: 8720205**

ĐỀ ÁN THẠC SĨ DƯỢC HỌC

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC

Hướng dẫn 1: PGS.TS. HÀ MINH HIỂN

Hướng dẫn 2: TS.DS. NGUYỄN TRUNG HÀ

CẦN THƠ, NĂM 2025

LỜI CẢM ƠN

Tôi xin bày tỏ lời cảm ơn sâu sắc tới Ban Giám hiệu, Phòng đào tạo Sau đại học Trường Đại học Nam Cần Thơ và Ban Giám đốc, Bệnh viện Tai Mũi Họng thành phố Cần Thơ đã cho phép, tạo điều kiện thuận lợi nhất để tôi được học tập và hoàn thành đề án.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới người hướng dẫn khoa học PGS.TS.Hà Minh Hiên; TS.DS. Nguyễn Trung Hà đã trực tiếp hướng dẫn, tận tình chỉ bảo, truyền đạt cho tôi những kiến thức, kinh nghiệm quý báu trong suốt quá trình thực hiện và hoàn thành đề án này.

Tôi xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ, hỗ trợ nhiệt tình của các thầy cô giáo Bộ môn Dược lý và dược lâm sàng, trường Đại học Nam Cần Thơ đã chia sẻ, giải đáp các vướng mắc của tôi trong quá trình làm đề án.

Tôi xin chân thành cảm ơn các anh, chị Bệnh viện Tai Mũi Họng thành phố Cần Thơ đã cho phép, tạo điều kiện giúp tôi hoàn thành đề án. Tôi xin cảm ơn, bạn bè đồng nghiệp tại đơn vị đã giúp đỡ tôi trong suốt quá trình thực hiện đề án tốt nghiệp này.

Cuối cùng tôi xin bày tỏ lòng biết ơn tới gia đình, bạn bè đã động viên, chia sẻ, giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập tại Trường Đại học Nam Cần Thơ.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

TP. Cần Thơ, ngày tháng năm 2025

Tác giả đề án

Trần Thị Kim Ngoan

LỜI CAM ĐOAN

Em tên Trần Thị Kim Ngoan, là học viên trình độ Thạc sĩ ngành Dược lý – Dược lâm sàng, khóa 2023–2025, xin cam đoan:

Quyển đề án là do bản thân em thực hiện, không do người khác làm thay;

Các tài liệu tham khảo được bản thân em xem xét, chọn lọc kỹ lưỡng, trích dẫn và liệt kê các tài liệu kham khảo đầy đủ;

Kết quả trình bày trong đề án được hoàn thành dựa trên các kết quả nghiên cứu của em và các kết quả này chưa được dùng cho bất cứ đề án cùng cấp nào khác.

TP. Cần Thơ, ngày tháng năm 2025

Tác giả đề án

Trần Thị Kim Ngoan

MỤC LỤC

Trang

Mục các chữ viết tắt	i
Danh mục bảng	ii
Danh mục các biểu đồ, hình ảnh	ii
TÓM TẮT	v
ABSTRACT	vi
MỞ ĐẦU	vii
Chương 1. TỔNG QUAN	1
1.1. Tổng quan về corticoid.....	1
1.2. Tương tác thuốc.....	11
1.3. Các nghiên cứu về tình hình sử dụng corticoid.....	18
1.4. Giới thiệu sơ lược về bệnh viện tai mũi họng	21
Chương 2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP.....	22
2.1. Đối tượng nghiên cứu.....	22
2.2. Phương pháp nghiên cứu.....	22
2.3. Các biến số và nội dung trong nghiên cứu.....	23
2.4. Phương pháp thu thập, thống kê và xử lý số liệu	32
2.5. Đạo đức nghiên cứu	33
Chương 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU	35
3.1. Đặc điểm chung của đối tượng nghiên cứu.....	35
3.2 Tình hình sử dụng thuốc corticoid trên người bệnh ngoại trú tại Bệnh viện Tai Mũi Họng thành phố Cần Thơ.....	40
3.3 Tương tác thuốc và các yếu tố liên quan đến tương tác thuốc nghiêm trọng trong điều trị corticoid trên người bệnh ngoại trú tại Bệnh viện Tai Mũi Họng thành phố Cần Thơ	47
Chương 4. THẢO LUẬN.....	52
4.1 Đặc điểm chung của đối tượng nghiên cứu.....	52
4.2 Tình hình sử dụng thuốc corticoid trên người bệnh ngoại trú	55

4.3 Tương tác thuốc và các yếu tố liên quan đến tương tác thuốc nghiêm trọng trong điều trị corticoid trên người bệnh ngoại trú	60
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	69
TÀI LIỆU THAM KHẢO	ix
PHỤ LỤC	xv

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

Các chữ, ký hiệu viết tắt	Tiếng Anh	Tiếng Việt
ACTH	Adrenocorticotrophic hormone	Hormone vỏ thượng thận
CCĐ		Chống chỉ định
COPD	Chronic Obstructive Pulmonary Disease	Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính
CRH	Corticotropin-Releasing Hormone	Hormone giải phóng corticotropin
CRP	C-Reactive Protein	Protein phản ứng C
HPA	Hypothalamic-Pituitary-Adrenal axis	Trục hạ đồi-tuyến yên-tuyến thượng thận
NSAID	Non-Steroidal Anti-Inflammatory Drugs	Thuốc kháng viêm không steroid
NT		Nghiêm trọng
TB		Trung bình
TDCC		Theo dõi chặt chẽ

DANH MỤC CÁC BẢNG

	Trang
Bảng 1.1 Các yếu tố ảnh hưởng đến tương tác thuốc	12
Bảng 1.2 Cơ chế dược động học và dược lực học	13
Bảng 1.3 Bảng quy ước mức độ đánh giá tương tác thuốc có ý nghĩa lâm sàng ở các cơ sở dữ liệu.....	15
Bảng 2.1 Các biến số trong nghiên cứu	24
Bảng 3.1 Đặc điểm về nhóm tuổi dựa trên thông tin đơn thuốc	35
Bảng 3.2 Đặc điểm giới tính của người bệnh trong nghiên cứu	35
Bảng 3.3 Đặc điểm số lượng bệnh của người bệnh trong nghiên cứu	36
Bảng 3.4 Phân bố chi tiết bệnh lý tai trên đơn thuốc	37
Bảng 3.5 Phân bố chi tiết bệnh lý mũi và xoang trên đơn thuốc	38
Bảng 3.6 Phân bố chi tiết bệnh lý họng và thanh quản trên đơn thuốc.....	39
Bảng 3.7 Phân bố chi tiết các bệnh lý khác trên đơn thuốc	40
Bảng 3.8 Đặc điểm về số lượng thuốc điều trị.....	41
Bảng 3.9 Đặc điểm về các thuốc corticoid.....	42
Bảng 3.10 Phân bố thuốc corticoid theo nhóm tuổi.....	43
Bảng 3.11 Phân bố sử dụng các loại thuốc corticoid theo giới tính	44
Bảng 3.12 Đặc điểm phác đồ đơn trị corticoid	45
Bảng 3.13 Đặc điểm phác đồ đa trị thuốc corticoid.....	46
Bảng 3.14 Tương tác thuốc của thuốc điều trị corticoid trong nghiên cứu	47
Bảng 3.15 Tỷ lệ của các cặp tương tác của thuốc điều trị corticoid trong nghiên cứu	48

Bảng 3.16 Số cặp tương tác thuốc trong đơn thuốc	488
Bảng 3.17 Đơn thuốc có tương tác thuốc nghiêm trọng	49
Bảng 3.18 Mối liên quan giữa đơn thuốc có tương tác thuốc nghiêm trọng và đặc điểm người bệnh	49
Bảng 3.19 Mối liên quan giữa đơn thuốc có tương tác thuốc nghiêm trọng và bệnh lý tai, bệnh lý mũi và xoang, bệnh họng và thanh quản, bệnh lý khác	51

DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ, HÌNH ẢNH

Hình 1.1 Sơ đồ tổ chức bệnh viện.....21

Hình 2.1 Sơ đồ nghiên cứu34

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: Sử dụng corticoid ngoại trú tiềm ẩn nhiều nguy cơ tương tác thuốc, cần được đánh giá để đảm bảo an toàn điều trị. **Mục tiêu:** Đánh giá tình hình sử dụng corticoid tại Bệnh viện Tai Mũi Họng TP. Cần Thơ năm 2024. **Đối tượng và phương pháp:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang, hồi cứu trên 249 đơn thuốc ngoại trú có chứa corticoid.

Kết quả: Bệnh nhân nữ chiếm đa số (63,1%), độ tuổi trung bình $46,1 \pm 14,7$, tập trung nhiều nhất ở nhóm 40-59 tuổi (46,6%). Bệnh lý phổ biến là viêm mũi dị ứng (39,4%) và viêm tai giữa (23,7%). Số thuốc trung bình mỗi đơn là $4,6 \pm 1,8$; trong đó 46,6% đơn chứa ≥ 5 thuốc. Methylprednisolon là hoạt chất phổ biến nhất (83,1%). Tỷ lệ tương tác thuốc chiếm 16,9% (4,4% là tương tác nghiêm trọng). Nghiên cứu chỉ ra số bệnh đồng mắc > 3 (OR = 8,167; $p < 0,05$) và số lượng thuốc > 5 (OR = 3,811; $p < 0,05$) là các yếu tố liên quan mật thiết đến tương tác thuốc nghiêm trọng.

Kết luận: Việc sử dụng corticoid chủ yếu diễn ra ở bệnh nhân trung niên, đa bệnh lý và đa trị liệu. Methylprednisolon được dùng nhiều nhất. Tương tác thuốc nghiêm trọng có liên quan đến số lượng bệnh và số lượng thuốc trong đơn, đòi hỏi sự giám sát chặt chẽ trong kê đơn lâm sàng.

Từ khóa: Corticoid, tương tác thuốc, Bệnh viện Tai Mũi Họng TP. Cần Thơ.

ABSTRACT

Background: Outpatient corticosteroid use poses risks of drug interactions, requiring evaluation to ensure safety. **Objective:** To evaluate the status of corticosteroid use at Can Tho Ear, Nose, and Throat Hospital in 2024. **Methods:** A retrospective cross-sectional study was conducted on 249 outpatient prescriptions containing corticosteroids.

Results: Females accounted for 63.1% of patients, with a mean age of 46.1 ± 14.7 years; the 40-59 age group was the most prevalent (46.6%). Common conditions included allergic rhinitis (39.4%) and otitis media (23.7%). The average number of drugs per prescription was 4.6 ± 1.8 , with 46.6% containing ≥ 5 drugs. Methylprednisolone was the most frequently used (83.1%). The drug interaction rate was 16.9%, including 4.4% serious interactions. Comorbidities > 3 (OR = 8.167; $p < 0.05$) and total drugs > 5 (OR = 3.811; $p < 0.05$) were significantly associated with serious drug interactions.

Conclusion: Corticosteroid use was most common in middle-aged patients with multiple comorbidities and polypharmacy. Methylprednisolone was the primary active ingredient. Serious drug interactions were linked to the number of concurrent diseases and medications, emphasizing the need for enhanced prescription management and clinical monitoring.

Keywords: *Corticosteroids, drug interactions, Can Tho Ear, Nose, and Throat Hospital.*

MỞ ĐẦU

Corticoid, hay corticosteroid, là một nhóm thuốc chống viêm và ức chế miễn dịch mạnh, được ứng dụng rộng rãi trong điều trị nhiều bệnh lý khác nhau. Từ các bệnh viêm mãn tính như viêm khớp dạng thấp, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, đến các rối loạn tự miễn và dị ứng nghiêm trọng, corticoid đã trở thành một phần quan trọng trong thực hành y khoa.^{1,2} Gần 1% dân số toàn cầu hiện đang được điều trị bằng liệu pháp corticoid cho các bệnh lý khác nhau, cho thấy tầm quan trọng và mức độ phổ biến của loại thuốc này trong y học. Trên thị trường toàn cầu, corticoid được ước tính có giá trị hơn 10 tỷ USD mỗi năm, khẳng định vai trò không thể thiếu của chúng trong việc quản lý và điều trị nhiều tình trạng bệnh lý trên phạm vi rộng.³

Đối với các người bệnh điều trị ngoại trú, đặc biệt là những người mắc các bệnh lý mãn tính cần quản lý triệu chứng lâu dài, corticoid giúp kiểm soát hiệu quả các triệu chứng và cải thiện chất lượng cuộc sống. Tuy nhiên, lợi ích của corticoid đi kèm với nhiều rủi ro đáng kể, từ các tác dụng phụ như loãng xương, suy tuyến thượng thận, rối loạn đường huyết, tăng huyết áp, đến nguy cơ tương tác thuốc khi người bệnh đồng thời sử dụng nhiều loại thuốc khác. Vì vậy, việc sử dụng corticoid cho người bệnh ngoại trú đòi hỏi phải có một quá trình quản lý và theo dõi cẩn thận để đảm bảo an toàn và hiệu quả điều trị. Các nghiên cứu trước đây cho thấy rằng, không ít trường hợp người bệnh ngoại trú gặp phải các vấn đề về sức khỏe liên quan đến việc sử dụng corticoid kéo dài hoặc không đúng chỉ định.^{4,5} Những vấn đề này không chỉ xuất phát từ các tác dụng phụ vốn có của corticoid mà còn bị gia tăng do tương tác thuốc. Tương tác giữa corticoid và các thuốc khác có thể làm thay đổi hiệu quả điều trị, tăng nguy cơ biến chứng như rối loạn điện giải, tổn thương dạ dày - tá tràng, hoặc làm giảm hiệu quả của các liệu pháp khác.⁶ Những trường hợp này ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh mà còn làm tăng gánh nặng điều trị cho bệnh viện và hệ thống y tế. Vì vậy, việc đánh giá thực trạng sử dụng corticoid ở nhóm người bệnh này và phân tích các yếu tố liên quan đến nguy cơ tương tác thuốc trở thành một yêu cầu cần thiết để từ đó đề xuất các giải pháp nhằm cải thiện an toàn và hiệu quả điều trị.

Bệnh viện Tai Mũi Họng thành phố Cần Thơ, một trong những cơ sở y tế có uy tín tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, đã được công nhận về năng lực chuyên môn cao trong điều trị nhiều loại bệnh lý. Hiện tại, bệnh viện đang quản lý và giám sát việc điều trị ngoại trú cho một số lượng lớn người bệnh. Dựa trên thực trạng trên, đề tài: “*Đánh giá tình hình sử dụng thuốc corticoid cho người bệnh điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Tai Mũi Họng thành phố Cần Thơ năm 2024*” đã được thiết lập với các mục tiêu cụ thể như sau:

1. Khảo sát tình hình sử dụng thuốc corticoid cho người bệnh điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Tai Mũi Họng thành phố Cần Thơ năm 2024.
2. Xác định tỷ lệ tương tác thuốc và các yếu tố liên quan đến tương tác thuốc nghiêm trọng trong điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Tai Mũi Họng thành phố Cần Thơ năm 2024.